

Số: /KH-UBND

Cẩm Châu, ngày tháng 5 năm 2024

KẾ HOẠCH

Kiểm tra các đại lý, cửa hàng kinh doanh vật tư nông nghiệp trên địa bàn xã năm 2024

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

*Căn cứ Luật Bảo vệ và kiểm dịch thực vật số 41/2013/QH13, ngày 25/11/2013;
Luật Trồng trọt số 31/2018/QH14, được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt
Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 6 thông qua ngày 19 tháng 11 năm 2018;*

*Căn cứ Luật Thú y số 79/2015/QH13, ngày 19/6/2015; Căn cứ Luật chất lượng
sản phẩm, hàng hóa số 05/2007/QH12, ngày 21/11/2007;*

*Căn cứ Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31/12/2008 của Chính phủ quy định
chi tiết thi hành một số điều của Luật chất lượng sản phẩm, hàng hóa;*

*Căn cứ kế hoạch số 109 ngày 03/5/2024 của UBND huyện Cẩm Thủy, kế hoạch
“Nâng cao trách nhiệm quản lý Nhà nước trong việc kinh doanh vật tư nông nghiệp;
thuốc thú y, thủy sản và vệ sinh an toàn thực phẩm trên địa bàn huyện Cẩm Thủy năm
2024”*

Căn cứ vào điều kiện thực tiễn. UBND xã Cẩm Châu ban hành kế hoạch kiểm tra
các đại lý, cửa hàng kinh doanh vật tư nông nghiệp trên địa bàn xã. Cụ thể như sau:

I. Mục đích, yêu cầu.

1. Mục đích:

- Tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về lĩnh vực kinh doanh vật tư nông
nghiệp, thuốc thú y và cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm ở các cấp, thông qua hoạt động
kiểm tra kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

- Triển khai hoạt động kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm; đánh giá trách nhiệm
của đơn vị, cá nhân trong thực hiện quản lý nhà nước về lĩnh vực kinh doanh vật tư
nông nghiệp, thuốc thú y và vệ sinh an toàn thực phẩm; Việc chấp hành Pháp luật của
các đại lý và cửa hàng kinh doanh vật tư nông nghiệp; thuốc thú y, thủy sản và vệ sinh
an toàn thực phẩm.

- Đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác kinh doanh vật tư nông
nghiệp, thuốc thú y và vệ sinh an toàn thực phẩm.

2. Yêu cầu:

- Tăng cường sự phối hợp, thống nhất chặt chẽ giữa các cấp, các ngành, các cơ quan, đơn vị liên quan trong quá trình triển khai thực hiện Luật Trồng trọt số 31/2018/QH14, Luật Bảo vệ và kiểm dịch thực vật số 41/2013/QH13, Luật Thú y số 79/2015/QH13, Luật chất lượng sản phẩm, hàng hóa số 05/2007/QH12; quyền và nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân hoạt động kinh doanh vật tư nông nghiệp, thuốc thú y và vệ sinh an toàn thực phẩm; quản lý nhà nước về kinh doanh vật tư nông nghiệp, thuốc thú y và vệ sinh an toàn thực phẩm trên địa bàn toàn xã.

- Tổ chức kiểm tra, rà soát, điều tra, thống kê, lập danh sách đầy đủ các cơ sở sản xuất kinh doanh vật tư nông nghiệp, giống cây trồng và sản phẩm nông, lâm, thủy sản, thuốc thú y và vệ sinh an toàn thực phẩm trên địa bàn xã.

- Kiên quyết xử lý các trường hợp vi phạm về điều kiện đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm các cơ sở sản xuất kinh doanh vật tư nông nghiệp, giống cây trồng và sản phẩm nông, lâm, thủy sản, thuốc thú y và vệ sinh an toàn thực phẩm theo đúng quy định; đề nghị cấp có thẩm quyền thu hồi giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với các cơ sở không đủ điều kiện bảo đảm chất lượng, an toàn thực phẩm mà không khắc phục sai phạm theo quy định của Pháp luật.

- Tăng cường kiểm tra có sự phối hợp của các cấp, các ngành và xã hội hoá việc thực hiện.

- Kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm theo quy định.

- Việc kiểm tra phải đúng theo quy định của pháp luật trung thực, khách quan không gây phiền hà cho tổ chức, cá nhân sản xuất kinh doanh vật tư nông nghiệp, trong quá trình kiểm tra nếu phát hiện có vi phạm phối hợp cùng các cơ quan chức năng có liên quan lập hồ sơ xử lý theo đúng quy định

- 100% cơ sở kinh doanh vật tư nông nghiệp bao gồm: giống cây trồng, giống vật nuôi, phân bón, thức ăn chăn nuôi, thức ăn thủy sản, thuốc Bảo vệ thực vật, thuốc thú y... trên địa bàn xã được kiểm tra từ đó tăng cường trách nhiệm trong việc phát hiện, xử lý vi phạm pháp luật trong kinh doanh vật tư nông nghiệp.

II. Nội dung kiểm tra.

1. Đối tượng, phạm vi và thời gian kiểm tra.

- Đối tượng kiểm tra: Các hộ sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp trên địa bàn xã.

- Đối với các nhóm hàng hoá vật tư nông nghiệp, thuốc thú y thủy sản, bao gồm: Giống cây trồng, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y, thủy sản, thức ăn chăn nuôi.

- Đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh: Các cơ sở sản xuất, các đại lý, hộ kinh doanh vật tư nông nghiệp, kinh doanh trong lĩnh vực thú y đang hoạt động trên địa bàn
- Phạm vi kiểm tra: Tại 05 thôn trên địa bàn xã.
- Thời gian kiểm tra: Từ tháng 5/2024 đến 10/12/2024
(Lịch kiểm tra cụ thể đến các thôn sẽ có thông báo sau).

2. Nội dung kiểm tra.

a. Đối với cơ sở buôn bán giống cây trồng:

Tổ chức, cá nhân buôn bán giống cây trồng phải có hồ sơ bảo đảm truy xuất nguồn gốc lô giống cây trồng, gồm:

Thông tin về hợp đồng, hóa đơn mua bán lô giống; hồ sơ chất lượng lô giống. Đối với giống cây công nghiệp, cây ăn quả lâu năm phải có thêm thông tin về nguồn vật liệu nhân giống đã sử dụng, tiêu chuẩn công bố áp dụng, số lượng cây, thời gian giao nhận cây.

b. Đối với cơ sở buôn bán phân bón: Tổ chức cá nhân buôn bán phân bón phải có giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán phân bón.

c. Thức ăn chăn nuôi, thủy sản.

- Kiểm tra nơi bày bán, kho chứa thức ăn chăn nuôi, thủy sản.
- Dụng cụ bảo quản thức ăn chăn nuôi, thủy sản. Các giải pháp phòng chống chuột, chim và động vật gây hại khác.

d. Thuốc bảo vệ thực vật.

- Kiểm tra văn bằng, chứng chỉ của người trực tiếp quản lý, kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật.

- Địa điểm buôn bán thuốc bảo vệ thực vật.

- Kho chứa thuốc bảo vệ thực vật.

e. Thuốc thú y.

- Địa điểm, biển hiệu buôn bán thuốc thú y.
- Tủ, giá, kệ để chứa đựng các loại thuốc thú y phù hợp.
- Trang thiết bị bảo đảm điều kiện bảo quản thuốc theo quy định.
- Sổ sách, hóa đơn chứng từ theo dõi xuất, nhập hàng.
- Đối với cơ sở buôn bán vắc xin, chế phẩm sinh học kiểm tra các điều kiện ghi trên nhãn mác như bảo quản lạnh, nhiệt kế để kiểm tra điều kiện bảo quản, máy phát điện...

III. Kinh phí thực hiện.

Kinh phí thực hiện kiểm tra vật tư nông nghiệp được cấp từ nguồn ngân sách xã và thực hiện theo quy định của pháp luật.

IV. Tổ chức thực hiện.

1. Đối với các thôn:

Thực hiện tuyên truyền qua nhiều hình thức, lồng ghép qua các hội nghị, qua hệ thống lao truyền thanh để người dân thực hiện tốt các quy định trong sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp gắn với đảm bảo an toàn thực phẩm. Rà soát, thống kê các cơ sở sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp trên địa bàn xã báo cáo UBND xã qua bộ phận Nông nghiệp, để tổng hợp báo cáo huyện.

2. Đối với Công chức nông nghiệp.

- Tham mưu thành lập đoàn kiểm tra vật tư nông nghiệp trên địa bàn xã, sau các đợt kiểm tra tổng hợp báo cáo theo quy định. Trong quá trình kiểm tra nếu phát hiện vi phạm thì tham mưu cho Chủ tịch UBND xã xử lý theo thẩm quyền hoặc chuyển hồ sơ cho các cơ quan có thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính hoặc khởi tố hình sự theo quy định.

- Kiểm tra các cơ sở sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp trên địa bàn để nâng cao vai trò quản lý nhà nước trong quản lý vật tư Nông nghiệp trên địa bàn xã.

- Hướng dẫn các tổ chức các nhân trên địa bàn hoàn thiện các điều kiện, hồ sơ để được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán phân bón theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch kiểm tra về vật tư nông nghiệp trên địa bàn xã năm 2024, đề nghị các thôn, các tổ chức, cá nhân có liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình triển khai, thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc báo cáo UBND xã để xem xét giải quyết kịp thời.

Nơi nhận:

- TTr Đảng ủy- HĐND xã (b/c);
- UV UBND xã (t/h);
- 05 thôn, các hộ kinh doanh (t/h) ;
- Lưu VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Ngọc Hải